

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Kim Dung

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 325/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Đinh Xuân T, sinh năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 09/6B Bạch Đằng, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng (nay là: Số 09/6B Bạch Đằng, phường Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Khu dự án 13/5, Tổ dân phố 11, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền (nay là: Khu dự án 13/5, Tổ dân phố 11, phường Gia Viên), thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đinh Đức Nhân và con bà Nguyễn Thị Huê; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2025 đến ngày 09 tháng 4 năm 2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt;

2. Phùng Thị Ánh Dương, sinh năm 2001 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 15B, Cụm 3, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền (nay là: Nhà số 15B, Cụm 3, phường Gia Viên), thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Khu dự án 13/5, Tổ dân phố 11, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền (nay là: Khu dự án 13/5, Tổ dân phố 11, phường Gia Viên), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Phùng Văn Sơn và con bà Trần Thúy

Thực; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 4 năm 2025 đến ngày 09 tháng 4 năm 2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Đào T Dũng, sinh năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 151 đường Dư Hàng, phường Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân (nay là: Số 151 đường Dư Hàng, Phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 25/339 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân (nay là: Số 25/339 Miếu Hai Xã, Phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đào Xuân Hanh và bà Tăng Thị Lan; có vợ là Nguyễn Thị Hằng và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2025 đến ngày 09 tháng 4 năm 2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương*: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Luật sư của Văn phòng Luật sư Á Đông, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Hải Âu; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại nhà trọ của Đinh Xuân T ở tổ dân phố số 11, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền (nay là phường Gia Viên) thành phố Hải Phòng, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Đinh Xuân T đang bán ma túy cho Đào T Dũng; vật chứng thu giữ của Dũng 01 túi nilon chứa 0,54 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển số 15B2-546.85.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Xuân T tổ dân phố số 11, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền (nay là phường Gia Viên) và tổ dân phố 208 An Đồng, phường An Dương (nay phường An Hải) thành phố Hải Phòng, thu giữ 21 túi nilon chứa 40,23 gam ma túy loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật Công an thành phố Hải Phòng); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống nhựa vát đầu; 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa; 01 điện thoại di động Iphone của Đinh Xuân T; 01 điện thoại di động Samsung của Phùng Thị Ánh Dương.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, quá trình điều tra xác định: Đinh Xuân T sống chung như vợ chồng với Phùng Thị Ánh Dương tại khu dân cư dự án 13/5, Tổ dân phố 11, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền (nay là phường Gia Viên), thành phố Hải Phòng. Khoảng đầu tháng 01 năm 2025 T, Dương bàn bạc mua ma túy “đá” về bán kiếm lời. T trực tiếp giao dịch mua ma túy mang về phòng trọ, dùng cân chia nhỏ vào các túi nilon. Khi có khách mua ma túy thì Dương đi cùng

để cảnh giới cho T giao ma túy cho khách. Tiền bán ma túy, T, Dương sử dụng vào việc trả tiền nhà trọ, chi tiêu chung và sử dụng ma túy.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, T sử dụng mạng xã hội Zalo liên lạc với người đàn ông tên Cường có Zalo tên “BumBum” nhà ở khu dân cư Xi Măng, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mua được 50 gam ma túy “đá” với giá 22.000.000 đồng; T đã 5 lần thanh toán tổng số tiền 16.500.000 đồng cho Cường bằng phương thức chuyển khoản từ Tài khoản số 5404488888 của T mở tại ngân hàng Techcombank đến Tài khoản số 19070025245015 mang tên Đinh Ngọc Tú mở tại Ngân hàng Techcombank do Cường cung cấp; giao nhận ma túy tại chân cầu Thượng Lý, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. T còn nợ Cường 5.500.000 đồng. T mang ma túy về nhà dùng cân kiểm tra trước mặt Dương xác định đủ 50 gam ma túy đá. T sử dụng hết hơn 02 gam, còn lại T dùng ống nhựa, túi nilon, cân điện tử chia ma túy thành 26 túi gồm 16 túi nặng 01 gam và 10 túi nặng 0,5 gam để bán với giá 1.000.000 đồng/túi to và 500.000 đồng/01 túi nhỏ.

Ngoài ra, trước đó T còn mua ma túy của Cường 02 lần, trong đó ngày 10 tháng 3 năm 2025, T mua 10 gam ma túy đá với giá 4.500.000 đồng và ngày 11 tháng 3 năm 2025, mua 20 gam ma túy đá với 9.000.000 đồng. Cả hai lần đều chuyển tiền vào Tài khoản số 19070025245015 trả tiền mua ma túy cho Cường. Sau khi mua được ma túy, T đều cân lại xác định đủ khối lượng ma túy theo thỏa thuận với Cường và bán cho nhiều người, trong đó xác định được:

Bán cho Nguyễn Thị Thanh Huệ, sinh năm: 1985, địa chỉ: Số 4/27 Chợ Con, Lê Chân, Hải Phòng vào tháng 12 năm 2024, một lần bán 01 gam ma túy đá với giá 800.000 đồng, một lần bán 0,5 gam ma túy đá với giá 500.000 đồng và một lần 0,3 gam ma túy đá với giá 300.000 đồng (Số ma túy bán cho Huệ, T mua của người đàn ông không biết ở khu dân cư đường tàu Trần Nguyên Hãn với giá 2.000.000 đồng). T đã sử dụng một ít, số ma túy còn lại, khi Huệ mua ma túy, T đã dùng cân để cân lại bán cho Huệ. Số ma túy bán cho Huệ, chỉ một mình T mua bán trái phép, Phùng Thị Ánh Dương không tham gia.

Số ma túy mua của Cường vào ngày 28 tháng 3 năm 2025, T đã bán được 05 túi giá 1.000.000 đồng và 03 túi giá 500.000 đồng, trong đó hồi 16 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2025 T bán cho Dũng 01 túi với giá 500.000 đồng bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản Cáo trạng số 77/CT-VKSHP-P1 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và truy tố bị cáo Đào T Dũng bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Xuân T, Phùng Thị Ánh Dương và Đào T Dũng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g

khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Xuân T; xử phạt bị cáo Đinh Xuân T từ 18 năm 06 tháng tù đến 19 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phùng Thị Ánh Dương từ 18 năm đến 18 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị phạt tiền bổ sung đối với Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương mỗi bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đào T Dũng từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống nhựa vát đầu; 01 cân tiểu ly; 01 bát lửa; tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại di động Iphone thu giữ của Đinh Xuân T và của Đào T Dũng vì liên quan đến việc phạm tội; đề nghị trả lại cho bị cáo Phùng Thị Ánh Dương 01 chiếc điện thoại di động Samsung thu giữ của bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân T và bị cáo Phùng Thị Ánh Dương đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T và bị cáo Dương đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Đinh Xuân T có 07 năm liên tục phục vụ trong ngành Công an nhân dân nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương thấp hơn của khung hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát tha gia phiên tòa đề nghị.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung:

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Trong thời gian từ tháng 12 năm 2024 đến ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại thành phố Hải Phòng, Đinh Xuân

T, Phùng Thị Ánh Dương đã bàn bạc thống nhất mua ma túy bán kiếm lời. Bị cáo T đã nhiều lần mua ma túy, tổng khối lượng 81,8 gam ma túy loại Methamphetamine mang về bán cho nhiều người, trong đó ngày 31 tháng 3 năm 2025, T bán 0,54 gam Methamphetamine cho Đào T Dũng, Dũng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong vụ án này bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương cùng bàn bạc, thống nhất mua bán ma túy. Bị cáo Đinh Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 81,8 gam Methamphetamine; bị cáo Phùng Thị Ánh Dương phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 80 gam Methamphetamine. Bị cáo Đào T Dũng phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi tàng trữ 0,54 gam Methamphetamine.

Vì vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương đồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hành vi của bị cáo Đào T Dũng đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là loại chất gây nghiện rất nguy hiểm. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà Nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe của người dân và sự phát triển chung của đất nước. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc; cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và mới có tác dụng đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm.

[5] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm do đó cần phân hóa vai trò của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng cụ thể như sau: Bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương đều cùng nhau bàn bạc mua ma túy về để chia nhỏ ra bán kiếm lời. Bị cáo Đinh Xuân T là người trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ ra bán, bị cáo Dương có vai trò giúp sức bị cáo T là cảnh giới mỗi khi Đinh Xuân T bán ma túy; số tiền lãi từ việc bán ma túy T và Dương cùng sử dụng. Vì vậy, đánh giá vai trò của Đinh Xuân T là vai trò chính, cao hơn Phùng Thị Ánh Dương nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn Phùng Thị Ánh Dương. Hành vi của bị cáo Đào T Dũng độc lập với hành vi của các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào T Dũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Đinh Xuân T có 07 năm liên tục phục vụ trong ngành Công an nhân dân nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hành vi của các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương nhằm mục đích kiếm lời. Tuy nhiên, do các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

[9.1] Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống nhựa vát đầu; 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa.

[9.2] Đối với 02 chiếc điện thoại di động Iphone thu giữ của Đinh Xuân T và của Đào T Dũng liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

[9.3] Đối với chiếc điện thoại di động Samsung thu giữ của bị cáo Phùng Thị Ánh Dương không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Phùng Thị Ánh Dương.

[9.4] Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 15B2-546.85 thu giữ của Đào T Dũng, quá trình điều tra xác định xe có biển kiểm soát thật là 34B1-26091; số khung 10BY017501; số máy: 55P1017502, đăng ký tên Nguyễn Huy Trường, có mã định danh: 030069004662, trú tại Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương nay là xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, xác minh tại địa bàn không có ai là Nguyễn Huy Trường có mã định danh 030069004662. Đào T Dũng khai xe mô tô trên là của một người bạn xã hội tên Ngạo (Dũng không biết lai lịch của Ngạo) đến nhà Dũng chơi vào ngày 31 tháng 3 năm 2025, Dũng mượn xe Ngạo đi không nói cho Ngạo biết sử dụng vào việc mua ma túy. Cơ quan điều tra ra quyết định tách tài liệu liên quan và tiếp tục quản lý xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển số xe 15B2-546.85 để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Về các vấn đề khác:

[10.1] Đối với người đàn ông tên Cường bán ma túy cho Đinh Xuân T, cho T số tài khoản số 3328865676 (19070025245015) mở tại ngân hàng Techcombank mang tên DINH NGOC TU để thanh toán tiền mua ma túy. Qua xác minh tài khoản trên là của Đinh Ngọc Tú, sinh năm: 1981, địa chỉ: 101 phố Lán Bè, Phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tú khai sau khi đăng ký mở tài khoản trên, Tú không sử dụng mà cho người đàn ông tên Dũng là khách cắt tóc không rõ lai lịch mượn để nạp tiền chơi game và không trả lại. Tú không quen biết Đinh Xuân T và Cường. Đinh Xuân T không quen và không nhận dạng được Đinh Ngọc Tú. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh là rõ để xử lý đối với Tú và đối tượng Cường.

[10.2] Đối với người đàn ông đã bán 2.000.000 đồng ma túy đá cho Đinh Xuân T tại khu dân cư đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào tháng 12 năm 2024. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Xuân T.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Đào T Dũng.

Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Xuân T và Phùng Thị Ánh Dương phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố: Bị cáo Đào T Dũng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T: 18 (Mười tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 31 tháng 3 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Ánh Dương: 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 01 tháng 4 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Đào T Dũng: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 31 tháng 3 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì giấy niêm phong, có dấu niêm phong số: 209MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và có chữ ký của Nguyễn Hoàng Hiệp, Nguyễn Quang Huy, Nguyễn Hải Âu, Đào T Dũng, Đinh Xuân T, Phùng Thị Ánh Dương. Bên trong có 0,47 gam tinh thể của mẫu QT; 38,87 gam tinh thể của mẫu KX1; 0,77 gam tinh thể của mẫu KX3 cùng vỏ bao gói của 03 mẫu gửi giám định được hoàn lại sau giám định;

- 01 (Một) bì giấy niêm phong, có dấu niêm phong số 209MT-A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và có chữ ký của Nguyễn Hoàng Hiệp. Bên trong có tẩu thủy tinh của mẫu KX2 gửi giám định, được hoàn lại sau khi xử lý giám định;

- 01 (Một) cân điện tử màu đen; các vỏ túi nilon chưa qua sử dụng;
- 01 (Một) vỏ chai nhựa màu trắng gắn lắp đực 02 lỗ (một lỗ gắn ống hút);
- 01 (Một) bật lửa màu đen;
- 01 (Một) ống nhựa màu trắng cắt nhọn vát một đầu.

2.2. Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có số IMEI: 357275097788373; IMEI2: 357275097998790, mặt lưng máy bị vỡ, đã qua sử dụng của Đinh Xuân T;

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại trong trạng thái không khả dụng, bị khóa mặt khóa, không kiểm tra được số IMEI của Đào T Dũng;

2.3. Trả lại bị cáo Phùng Thị Ánh Dương 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI1: 357533644478892 đã qua sử dụng của Phùng Thị Ánh Dương;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đinh Xuân T, Phùng Thị Ánh Dương, Đào T Dũng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Luyến Lương Thị Kim Dung

Bùi Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện Công tố & KSXXPT VKSNDTC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Phòng GD, KT, TT & THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Kim Dung Nguyễn Thị Luyện

Bùi Thị Thu Hằng

